# MỘT SỐ GIẢI PHÁP NÂNG CAO HIỆU QUẢ NGĂN CHẶN, PHÒNG NGỪA TỘI PHẠM DƯỚI 18 TUỔI

**NGUYỄN THÀNH TRUNG**
**VŨ QUÝ VƯỢNG**
**ĐÀO VĂN MẠNH**
**Học viện Cảnh sát nhân dân**

*Nhận bài ngày 24/02/2025. Sửa chữa xong 03/3/2025. Duyệt đăng 08/3/2025.*

***Abstract***

*The achievements of innovation and integration in our country have created conditions for the young generation, including adolescents, to live in a favorable environment. However, the downsides of the market economy and cultural diversity in the context of openness and international integration have greatly influenced the thoughts and perceptions of adolescents. Juvenile crime is becoming a social problem, threatening the sustainable development of the entire society. Fighting and preventing juvenile crime is becoming a top concern today.*

***Keywords:*** *Solution, prevention, prevention, crime, adolescents.*

**1. Đặt vấn đề**

Tình trạng người dưới 18 tuổi phạm tội ngày càng tăng ở các nước đang phát triển, trong đó có Việt Nam, đây là một những vấn đề nóng bỏng đang được xã hội quan tâm. Trong những năm gần đây, ở Việt Nam tình trạng tội phạm do người dưới 18 tuổi thực hiện có chiều hướng ngày càng gia tăng cả về số lượng và mức độ phạm tội. Thủ đoạn phạm tội của các đối tượng này không còn đơn giản do bồng bột, thiếu suy nghĩ mà đã có sự tính toán, chuẩn bị kỹ càng và khá tinh vi, thậm chí đã hình thành các băng nhóm tội phạm có tính nguy hiểm cao. Số lượng các vụ án tăng nhanh, nhiều vụ án đặc biệt nghiêm trọng xảy ra, cùng với tính chất phức tạp của từng vụ án là những thủ đoạn tinh vi, do đó tính nguy hiểm ngày càng cao để lại những hậu quả nghiêm trọng, gây bức xúc trong quần chúng nhân dân, làm xôn xao dư luận xã hội. Việc gia tăng các vụ án có bị cáo là người dưới 18 tuổi phạm tội không chỉ tăng về số lượng các bị cáo mà tuổi đời cũng được trẻ hóa, có nhiều vụ án các bị cáo là người dưới 18 tuổi thực hiện thuộc trường hợp phạm tội đặc biệt nghiêm trọng có khung hình phạt cao nhất là 20 năm tù chung thân hoặc tử hình như tội: "Cố ý gây thương tích", "Giết người", "Cướp tài sản", "Trộm cắp tài sản". Theo báo cáo về công tác phòng chống tội phạm của Chính phủ trình Quốc hội khóa XIII tại kỳ họp thứ 2 cho thấy, tội phạm do người dưới 18 tuổi thực hiện ngày càng gia tăng, chiếm 15-18%. Hàng năm các cơ quan thi hành pháp luật bắt giữ, truy tố hơn 115 nghìn người, trong đó có 16-18 nghìn đối tượng là người dưới 18 tuổi… Đây chính là con số đáng báo động, buộc các cấp, các ngành phải có những giải pháp hữu hiệu nhất nhằm phòng ngừa sự gia tăng của tình trạng phạm tội ở lứa tuổi chưa trưởng thành.

**2. Nội dung nghiên cứu**

***2.1. Khái niệm người chưa thành niên***

Người chưa thành niên là những người chưa hoàn toàn phát triển đầy đủ về nhân cách, chưa có đầy đủ quyền lợi và nghĩa vụ của một công dân. Pháp luật ở mỗi quốc gia quy định độ tuổi cụ thể của người chưa thành niên. Điều 1 Công ước quốc tế về quyền trẻ em được Đại hội đồng Liên Hợp quốc

*Email: nguyenthanhtrungt02@gmail.com*

thông qua ngày 20/11/1989 có ghi: *"Trong phạm vi Công ước này, trẻ em có nghĩa là người dước 18 tuổi, trừ trường hợp luật pháp áp dụng đối với trẻ em có quy định tuổi thành niên sớm hơn".*

Bên cạnh đó, các văn bản pháp luật quốc tế liên quan đến người chưa thành niên như: Công ước về Quyền trẻ em (United Nations Convention on the Rights of the Child) được Đại hội đồng Liên Hợp quốc thông qua ngày 20/11/1989; Quy tắc tiêu chuẩn tối thiểu của Liên hợp quốc về áp dụng pháp luật với người chưa thành niên (United Nations Standard Minimum Rules for the Administration of Juvenile Justice/Beijing Rules) ngày 29/11/1985; Hướng dẫn của Liên Hợp quốc về phòng ngừa phạm pháp ở người chưa thành niên (United Nations Guidelines for the Prevention of Juvenile delinquency/Riyadh Guidelines) ngày 14/12/1990. Theo quan niệm quốc tế thì trẻ em (Child) là người dưới 18 tuổi, người chưa thành niên (Juvenile) là người từ 15 đến 18 tuổi, thanh niên (Youth) là người từ 15 đến 24 tuổi, người trẻ tuổi (Young persons) bao gồm trẻ em, người chưa thành niên và thanh niên.

Trong quá trình thực thi Công ước quốc tế về quyền trẻ em, mỗi quốc gia cần viện dẫn đến các Nghị định thư không bắt buộc bổ sung cho Công ước quốc tế về quyền trẻ em: 1) Các bình luận chung của Ủy ban Quyền trẻ em; 2) Trong một số trường hợp cả những bộ quy tắc đã tồn tại trước khi Công ước được ban hành để có được những giải thích, hướng dẫn cụ thể và chi tiết trong từng lĩnh vực. Ví dụ, trong lĩnh vực Tư pháp người chưa thành niên luôn phải viện dẫn đến Bộ quy tắc Tiêu chuẩn tối thiểu về quản lý tư pháp người chưa thành niên (thường gọi là Quy tắc Bắc Kinh) được ban hành bởi Đại hội đồng Liên Hợp quốc năm 1985; 3) Các hướng dẫn về Phòng ngừa các vi phạm pháp luật của người chưa thành niên (Quy tắc Riyadh); 4) Bộ quy tắc về Bảo vệ trẻ em bị tước tự do (Quy tắc Havana) được Đại hội đồng Liên Hợp quốc ban hành năm 1990... Bên cạnh thuật ngữ "trẻ em" (child/children) được sử dụng trong Công ước và ba Nghị định thư không bắt buộc của Công ước quốc tế về quyền trẻ em, có các thuật ngữ khác gồm: Người chưa thành niên (juvenile) (1), thiếu niên (adolescence) (2), người trẻ tuổi (youth) (3) - được sử dụng nhiều trong các Bộ quy tắc, các Hướng dẫn và Bình luận chung. Dù có sự khác biệt như vậy nhưng các văn kiện này đều thống nhất mục tiêu chung là để bảo vệ những người dưới 18 tuổi hay những người chưa đạt đến tuổi trưởng thành - trẻ em.

Ở Việt Nam, độ tuổi người chưa thành niên được xác định thống nhất trong Hiến pháp năm 2013 [1], Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 [2], Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015 [3], Bộ Luật Dân sự năm 2015 [4]; Bộ luật Lao động năm 2012 [5], Luật Trẻ em năm 2016 [6], Pháp lệnh xử lý vi phạm hành chính đối với người chưa thành niên vi phạm pháp luật và một số văn bản pháp luật khác có liên quan. Tất cả các văn bản pháp luật trên đều quy định tuổi của người chưa thành niên là dưới 18 tuổi và quy định riêng những chế định pháp luật đối với người chưa thành niên trong từng lĩnh vực pháp luật cụ thể; bên cạnh đó, khái niệm người chưa thành niên khác với khái niệm trẻ em, theo Điều 1 Luật Trẻ em năm 2016 thì "Trẻ em là người dưới 16 tuổi" [6]; khoản 1 Điều 21 Bộ luật Dân sự năm 2015 thì "Người chưa thành niên là người chưa đủ 18 tuổi" [4]. Do vậy, theo quy định của pháp luật quốc tế và pháp luật quốc gia thì khái niệm người chưa thành niên đều quy định giống nhau: Người chưa thành niên là người dưới 18 tuổi, chưa phát triển hoàn thiện về thể chất và tinh thần, chưa có đầy đủ các quyền và nghĩa vụ pháp lý như người đã thành niên.

***2.2. Nguyên tắc áp dụng với người tham gia tố tụng là người chưa thành niên***

Hoạt động xét xử các vụ án mà bị cáo là người dưới 18 tuổi phải đảm bảo sự tuân thủ nguyên tắc xử lý đối với người dưới 18 tuổi phạm tội theo qui định tại Điều 91 Bộ luật Hình sự.

*2.2.1.* Việc xử lý các vụ án có người bị buộc tội, người làm chứng, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là người chưa thành niên phải đảm bảo lợi ích tốt nhất của người chưa thành niên và xử lý người bị buộc tội chủ yếu nhằm mục đích giáo dục, giúp đỡ họ sửa chữa sai lầm, phát triển lành mạnh, trở thành công dân có ích cho xã hội. Nguyên tắc này với mục đích bảo vệ quyền của người dưới 18 tuổi và vì lợi ích tốt nhất của người dưới 18 tuổi. Đây được coi là nguyên tắc cốt lõi của tất cả các hoạt động liên quan đến người dưới 18 tuổi. Điều này đã được ghi nhận tại Điều 3 của Công ước Liên Hợp quốc về quyền trẻ em. Người dưới 18 tuổi là người chưa phát triển đầy đủ về thể chất, tâm sinh lí. Nhận thức của

họ thường non nớt, thiếu chín chắn, chưa thể nhận thức đầy đủ tính chất nguy hiểm cho xã hội về hành vi mà mình thực hiện và đặc biệt dễ bị kích động, lôi kéo, ảnh hưởng bởi môi trường xấu. Cũng do nhận thức chưa sâu sắc, tâm sinh lý và nhân cách chưa phát triển hoàn thiện nên khả năng, hiệu quả của việc giáo dục đối với họ là rất lớn. Xuất phát từ đó mà mục đích của việc xử lý người dưới 18 tuổi phạm tội chủ yếu là nhằm giáo dục, giúp đỡ họ sửa chữa sai lầm, phát triển lành mạnh và trở thành công dân có ích cho xã hội. Việc xác định đúng đắn mục đích này là điều Thẩm phán cần chú trọng đầu tiên và luôn nắm vững trong quá trình xét xử các bị cáo là người dưới 18 tuổi phạm tội.

*2.2.2.* Việc xử lý người bị buộc là người chưa thành niên phải căn cứ vào độ tuổi, khả năng nhận thức của họ về tính chất nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nguyên nhân và điều kiện gây ra tội phạm. Việc xác định rõ độ tuổi, khả năng nhận thức của người dưới 18 tuổi về tính chất nguy hiểm cho xã hội của hành vi mà họ thực hiện là một trong những căn cứ để làm rõ tính chất, mức độ lỗi của họ trong việc thực hiện hành vi đó. Mặt khác cũng cần xác định nguyên nhân và điều kiện gây ra tội phạm để có căn cứ đánh giá một cách đúng đắn tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi do người dưới 18 tuổi thực hiện. Người dưới 18 tuổi là người chưa phát triển đầy đủ, toàn diện về thể lực, trí tuệ, tinh thần cũng như chưa có đầy đủ quyền và nghĩa vụ công dân. Điểm đặc trưng của lứa tuổi này là sự phát triển chưa đầy đủ về mặt tâm sinh lí, đang ở giai đoạn phát triển và hình thành nhân cách và chưa thể có suy nghĩ chín chắn khi quyết định hành vi của mình. Đối với người dưới 18 tuổi, do tư duy của họ chưa phát triển hoàn thiện nên chưa có hiểu biết đầy đủ về những khái niệm thông thường trong cuộc sống hàng ngày, tính làm chủ bản thân còn thấp, khả năng tự kiềm chế chưa cao... Họ có xu hướng muốn tự khẳng định mình, là người dễ tự ái, tự ti, hiếu thắng, thiếu kiên nhẫn, thiếu tính thực tế, dễ bị tổn thương, dễ bị kích động vào những hoạt động phiêu lưu, mạo hiểm, tuy nhiên cũng là người có nhiều hoài bão và dễ uốn nắn.....

*2.2.3.* Trách nhiệm hình sự và việc xem xét miễn trách nhiệm hình sự cho người chưa thành niên phạm tội trong các trường hợp đặc biệt. Trách nhiệm hình sự của người dưới 18 tuổi. Kế thừa các quy định trước đây của Bộ luật Hình sự năm 2015 thì người từ đủ 14 tuổi trở lên phải chịu trách nhiệm hình sự [7]. Đối với người từ đủ 14 tuổi đến dưới 18 tuổi, Bộ luật Hình sự phân loại ra hai nhóm để có chính sách hình sự khác nhau, đó là nhóm từ đủ 14 tuổi đến dưới 16 tuổi và nhóm từ đủ 16 tuổi trở lên. So với Bộ luật Hình sự năm 1999 thì Bộ luật Hình sự năm 2015 không sửa đổi về phạm vi chịu trách nhiệm hình sự của người từ đủ 16 tuổi trở lên nhưng có sửa đổi lớn về phạm vi chịu trách nhiệm hình sự đối với người từ đủ 14 tuổi đến dưới 16 tuổi. Cụ thể, thay vì phải chịu trách nhiệm hình sự về tội rất nghiêm trọng và đặc biệt nghiêm trọng đối với bất kỳ tội danh nào thì với quy định mới, người từ đủ 14 tuổi đến dưới 16 tuổi phải chịu trách nhiệm hình sự về tội phạm rất nghiêm trọng, tội phạm đặc biệt nghiêm trọng quy định tại một trong 28 điều, đó là các điều: 123, 134, 141, 142, 143, 144, 150, 151, 168, 169, 170, 171, 173, 178, 248, 249, 250, 251, 252, 265, 266, 286, 287, 289, 290, 299, 303 và 304 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Ngoài ra, Bộ luật Hình sự năm 2015 cũng sửa đổi phạm vi chịu trách nhiệm của người từ đủ 14 tuổi đến dưới 16 tuổi chuẩn bị phạm tội theo hướng thu hẹp hơn, cụ thể, họ chỉ phải chịu trách nhiệm hình sự nếu chuẩn bị phạm tội thuộc một trong 2 tội danh đó là: Giết người (Điều 123) và cướp tài sản (Điều 168).

Người dưới 18 tuổi có thể được xem xét miễn trách nhiệm hình sự nếu thuộc một trong các trường hợp sau đây và có nhiều tình tiết giảm nhẹ, tự nguyện khắc phục phần lớn hậu quả, nếu không thuộc trường hợp quy định tại Điều 29 của Bộ luật Hình sự về căn cứ miễn trách nhiệm hình sự: Người từ đủ 16 tuổi đến dưới 18 tuổi phạm tội ít nghiêm trọng, phạm tội nghiêm trọng, trừ trường hợp quy định tại Điều 134 (tội cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác); Điều 141 (tội hiếp dâm); Điều 171 (tội cướp giật tài sản); Điều 248 (tội sản xuất trái phép chất ma túy); Điều 249 (tội tàng trữ trái phép chất ma túy); Điều 250 (tội vận chuyển trái phép chất ma túy); Điều 251 (tội mua bán trái phép chất ma túy); Điều 252 (tội chiếm đoạt chất ma túy) của Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Người từ đủ 14 tuổi đến dưới 16 tuổi phạm tội rất nghiêm trọng do cố ý quy định tại khoản 2 Điều 12 của Bộ luật này, trừ trường hợp quy định tại Điều 123 (tội giết người); Điều 134, các khoản

4, 5 và khoản 6 (tội cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác); Điều 141 (tội hiếp dâm), Điều 142 (tội hiếp dâm người dưới 16 tuổi); Điều 144 (tội cưỡng dâm người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi); Điều 150 (tội mua bán người); Điều 151 (tội mua bán người dưới 16 tuổi); Điều 168 (tội cướp tài sản); Điều 171 (tội cướp giật tài sản); Điều 248 (tội sản xuất trái phép chất ma túy).

***2.3. Nguyên nhân người dưới 18 tuổi phạm tội***

Bộ luật Hình sự Việt Nam hiện hành quy định người từ 14 tuổi đến dưới 18 tuổi được hưởng chính sách về người dưới 18 tuổi phạm tội, theo đó: Không áp dụng hình phạt tù chung thân, tử hình đối với người dưới 18 tuổi; đối với người từ 14 tuổi đến dưới 16 tuổi thì hình phạt tù cao nhất không quá 12 năm; đối với người từ đủ 16 tuổi đến dưới 18 tuổi thì hình phạt tù cao nhất không quá 18 năm tù; trường hợp áp dụng tù có thời hạn thì hình phạt với người dưới 18 tuổi sẽ không quá ¾ mức hình phạt đối so với người đã thành niên... Như vậy, có thể nói rằng chính sách pháp luật hình sự đối với người dưới 18 tuổi phạm tội ở Việt Nam đã có những thay đổi theo hướng khoan hồng, nhân đạo hơn, tạo điều kiện cho người dưới 18 tuổi có cơ hội sửa chữa lỗi lầm phù hợp với luật pháp quốc tế, với xu hướng phát triển kinh tế - xã hội, phát triển con người, đảm bảo quyền con người, thể hiện tính nhân văn, hướng thiện và chú trọng các giải pháp phòng ngừa.

Tuy nhiên, thời gian gần đây trường hợp người dưới 14 tuổi thực hiện hành vi nguy hiểm cho xã hội xảy ra nhưng không đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự nên không được coi là tội phạm. Người phạm tội là người dưới 18 tuổi cũng thực hiện hành vi phạm tội rất tinh vi, côn đồ, gây ra nhiều hệ lụy cho xã hội. Trong cơ cấu tội phạm, nhóm người trẻ tuổi trở thành tội phạm ngày càng nhiều, trong đó không chỉ có những tội phạm về trật tự xã hội mà còn có những tội phạm về kinh tế, ma túy, đặc biệt là tội phạm lừa đảo trên mạng Internet, tội phạm công nghệ cao... Có nhiều nguyên nhân khác nhau dẫn đến tình trạng này, có thể kể đến như:

*Đặc điểm tâm sinh lý lứa tuổi là người dưới 18 tuổi*: Người dưới 18 tuổi được xác định là người chưa thành niên, là người chưa phát triển đầy đủ về nhân cách và đạo đức. Đây là độ tuổi đang được giáo dục phổ thông, giáo dục cơ bản về nhận thức, ý thức, đạo đức trong đó có ý thức chấp hành pháp luật. Ở độ tuổi thanh thiếu niên là độ tuổi phát triển nhanh chóng về thể chất nhưng về tâm sinh lý có những bất ổn, thậm chí nổi loạn, thiếu kỹ năng kiểm soát cảm xúc dẫn đến thực hiện những hành vi có tính chất một phát, thiếu sự điều khiển của lý trí, có thể dẫn đến hành vi phạm tội [4].

*Sống trong môi trường thiếu lành mạnh, bị lôi kéo bởi bạn bè xấu:* Ngày nay, sự phát triển mạnh mẽ của khoa học kỹ thuật, công nghệ khiến việc tiếp cận với phim ảnh, trò chơi trên Internet rất dễ dàng. Nếu cha mẹ thiếu kiểm soát hoặc bỏ mặc, khuyến khích cho con chơi những trò chơi bạo lực thì dễ biến những đứa trẻ thành những đứa trẻ ưa bạo lực, sẵn sàng sử dụng bạo lực để giải quyết các vấn đề. Các chương trình trên Internet không được chọn lọc dẫn đến việc tiếp thu nhiều thông tin độc hại khiến tâm lý, nhân cách trẻ bị ảnh hưởng.

*Thiếu sự quan tâm, hỗ trợ từ các tổ chức, đoàn thể*: Theo Luật Trẻ em và các văn bản pháp luật có liên quan thì trách nhiệm giáo dục, bảo vệ trẻ em không chỉ là trách nhiệm của gia đình mà là còn có trách nhiệm của nhà trường và xã hội, cụ thể là trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức xã hội, đoàn thể có trách nhiệm bảo vệ trẻ em. Cơ chế phối hợp, trách nhiệm cụ thể giữa các cơ quan tổ chức và chính quyền địa phương trong việc bảo vệ trẻ em còn nhiều vấn đề bất cập. Hiện nay, mặc dù có nhiều cơ quan cùng thực hiện giám sát quyền trẻ em nhưng lại chưa có cơ quan nào chịu trách nhiệm giám sát độc lập quyền trẻ em. Đây cũng chính là nguyên nhân dẫn tới những "lỗ hổng" trong quá trình bảo vệ, chăm sóc trẻ em. Chỉ đến khi những đứa trẻ trở nên hư hỏng, thực hiện các hành vi đến mức bị truy cứu trách nhiệm hình sự thì mới phát hiện ra nhiều bất cập trong việc giáo dục, quản lý trẻ em và kết quả giải quyết vụ án hình sự cho thấy lỗ hổng cũng như trách nhiệm của người lớn, của cơ quan tổ chức trong hoạt động bảo vệ, giáo dục trẻ em [5].

*Chưa chú trọng việc giáo dục đạo đức, đặc biệt là đối với các học sinh cá biệt*: Chương trình giáo dục phổ thông trong thời gian qua đã có nhiều thay đổi và chuyển biến tích cực. Tuy nhiên nội dung giáo

dục vẫn nặng về kiến thức mà chưa thật sự chú trọng vấn đề đạo đức, kỹ năng sống và đặc biệt là giáo dục pháp luật. Những đứa trẻ có hoàn cảnh gia đình éo le, bị bạo lực gia đình nếu không được nhà trường và giáo viên quan tâm đúng mức khiến những đứa trẻ đó bị tách khỏi cộng đồng, dễ có những suy nghĩ tiêu cực và nhận thức không đầy đủ về cuộc sống.

***2.4. Giải pháp góp phần ngăn ngừa người phạm tội dưới 18 tuổi***

Để góp phần khắc phục tình trạng người dưới 18 tuổi ngày càng gia tăng, tác giả đưa ra một số giải pháp. Cụ thể:

*2.4.1. Xây dựng, áp dụng, tuyên truyền pháp luật*

Pháp luật về trẻ em nằm ở là một hệ thống bao gồm nhiều văn bản quy phạm pháp luật như: Công ước về Quyền trẻ em, Luật Trẻ em, Luật Giáo dục, Bộ luật Dân sự, Luật Xử lý vi phạm hành chính, Bộ luật Hình sự... và các văn bản pháp luật khác có liên quan. Trong đó, có nhiều các văn bản còn mâu thuẫn, chồng chéo, những quy định còn khó thực hiện, kém hiệu quả. Bởi vậy, giải pháp phòng ngừa tội phạm, làm cơ sở đấu tranh với tội phạm là người dưới 18 tuổi cần phải hoàn thiện hệ thống pháp luật để quy định quyền cũng như cơ chế được thực hiện quyền của trẻ em. Việc áp dụng pháp luật đối với người dưới 18 tuổi phạm tội phải được vận dụng, thực hiện một cách nghiêm túc, đầy đủ để đảm bảo quyền, lợi ích hợp pháp của họ. Cần phải xây dựng bộ máy tư pháp hoàn chỉnh để áp dụng các quy định đặc thù về người dưới 18 tuổi phạm tội như: Công tác cán bộ, cơ sở vật chất, cơ chế phối hợp và các chính sách để người dưới 18 tuổi phạm tội nhận thức được sai lầm của mình, có cơ hội sửa chữa giáo dục, cải tạo để trở thành những công dân tốt, sống có ích cho xã hội. Bên cạnh các giải pháp về xây dựng, áp dụng pháp luật thì các ban, ngành, đoàn thể địa phương cần phải tăng cường tổ chức tuyên truyền, giáo dục, nâng cao nhận thức về các quy định của pháp luật cho đối tượng thanh, thiếu niên. Nội dung tuyên truyền phù hợp với từng đối tượng, lứa tuổi, vùng, miền, dân cư, giúp các tầng lớp nhân dân hiểu được tâm lý thanh, thiếu niên để chủ động phòng ngừa, phát hiện, ngăn chặn tội phạm do người ở tuổi vị thành niên gây ra.

*2.4.2. Đổi mới nội dung và phương pháp giáo dục, tăng cường các biện pháp quản lý xã hội, đặc biệt là quản lý trên không gian mạng*

Giáo dục tại nhà trường là môi trường rất quan trọng giúp trẻ nhận thức được các giá trị của đạo đức, văn hóa và có cơ hội thực hành các kiến thức đã học. Việc giáo dục đạo đức phải kết hợp với giáo dục pháp luật và kỹ năng sống để những đứa trẻ phát triển toàn diện, không chỉ nhận thức được những kiến thức khoa học mà còn biết vận dụng, ứng xử trong đời sống xã hội. Khi trẻ em được giáo dục ý thức tôn trọng, biết sẻ chia, sống có đạo lý thì nguy cơ trở thành tội phạm sẽ giảm đi rất nhiều. Bên cạnh đó, Nhà nước cũng cần phải ban hành và thực hiện các quy phạm pháp luật để quản lý chặt chẽ nhà mạng, quản lý các hoạt động kinh doanh, giáo dục có liên quan đến đạo đức phải nhận thức và phát triển hình thành nhân cách của trẻ em, nghiêm cấm và xử lý kịp thời các hoạt động kinh doanh có tính bạo lực, kích động bạo lực, lôi kéo làm ảnh hưởng xấu đến sự phát triển hình thành nhân cách của trẻ em.

*2.4.3. Nâng cao vai trò, trách nhiệm của gia đình, nhà trường, tổ chức đoàn thể và chính quyền địa phương*

Để phòng ngừa tình trạng tội phạm trẻ hóa, trước tiên cần đẩy mạnh giáo dục gia đình. Bởi gia đình phải là chủ thể quan tâm giáo dục đạo đức, lối sống; kiểm soát được các mối quan hệ xã hội của chính con em mình để kịp thời phát hiện, chấn chỉnh những hành vi lệch lạc, sai trái. Bên cạnh đó, gia đình phải bồi dưỡng, giáo dục cho người chưa thành niên nhận thức đúng và có hành vi chuẩn mực, có kiến thức pháp luật. Nhà trường cần tổ chức các biện pháp quản lý khoa học, chặt chẽ đối với học sinh; nâng cao vai trò, trách nhiệm của giáo viên trong việc chăm sóc, giáo dục học sinh; tăng cường công tác tuyên tuyền, giáo dục pháp luật trong nhà trường và phải có sự phối hợp chặt chẽ hơn nữa giữa nhà trường với gia đình trong việc trao đổi thông tin để cùng quản lý giáo dục các em phát triển toàn diện. Mặt trận Tổ quốc, Tổ dân phố, Đoàn Thanh niên, Hội Phụ nữ, Ủy ban nhân dân cấp xã, phường... cần nắm bắt tình hình, kịp thời hỗ trợ, giúp đỡ và bảo vệ trẻ khi trẻ bị xâm hại đến quyền, ảnh hưởng đến

sự phát triển và hình thành nhân cách của trẻ. Ngoài ra, các tổ chức đoàn thể, chính quyền địa phương cũng cần có sự quan tâm tạo ra các sân chơi lành mạnh để hướng các em vào môi trường tốt, tránh xa các tệ nạn xã hội…

*2.4.4. Giải quyết công ăn việc làm, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho người dân*

Trẻ em sống trong môi trường gia đình là môi trường tốt nhất, an toàn nhất để phát triển và hình thành nhân cách. Bởi vậy, để có môi trường tốt thì gia đình phải đảm bảo về điều kiện kinh tế, văn hóa. Các giải pháp về kinh tế, hỗ trợ việc làm, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho người dân sẽ góp phần tạo ra môi trường an toàn, lành mạnh cho trẻ em. Khi đời sống kinh tế, văn hóa, xã hội phát triển thì trẻ em có nhiều cơ hội phát triển bản thân hơn. Việc xây dựng một cộng đồng xã hội có nền tảng văn hóa, kinh tế phát triển, con người có tri thức và hiểu biết sẽ tạo ra môi trường an toàn, lành mạnh để trẻ em phát triển và hình thành nhân cách tốt.

**3. Kết luận**

Tội phạm là người chưa thành niên (hay còn gọi là người dưới 18 tuổi phạm tội) là một trong những nhóm tội phạm được các quốc gia đặc biệt quan tâm. Ở Việt Nam, tội phạm là người dưới 18 tuổi được pháp luật quy định thành một nhóm đối tượng riêng, có chính sách đặc biệt đối với người dưới 18 tuổi phạm tội bởi tính chất đặc thù của nhóm tội phạm này. Cùng với sự phát triển của xã hội, mối liên kết trong gia đình lỏng lẻo, mặt trái của cơ chế thị trường, những cám dỗ của cuộc sống hiện đại đã khiến tội phạm là người dưới 18 tuổi ngày càng trẻ hóa. Có những đối tượng chỉ có 12-13 tuổi nhưng đã thực hiện các hành vi nguy hiểm cho xã hội như giết người, cướp tài sản, mua bán trái phép chất ma túy... nhưng không thể xử lý bằng chế tài hình sự vì các đối tượng này chưa đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự. Nhiều đối tượng trong độ tuổi chịu trách nhiệm hình sự (từ 14 tuổi đến dưới 16 tuổi), được xác định là "trẻ em" nhưng hành vi phạm tội không hề "ngây thơ", tính chất của hành vi rất côn đồ, có tổ chức, thủ đoạn tinh vi, xảo quyệt, tính chất manh động, gây mất an toàn cho xã hội… Việc tội phạm hình sự có xu hướng trẻ hóa, tỉ lệ người phạm tội dưới 18 tuổi ngày càng tăng cho thấy mặt trái của cơ chế thị trường và sự suy giảm mối liên kết giữa các thành viên trong xã hội, sự suy giảm đạo đức xã hội. Đối với người dưới 18 tuổi phạm tội cần có chính sách pháp luật riêng, đặc biệt là các giải pháp phòng ngừa, giáo dục.

**Tài liệu tham khảo**

[1] Quốc hội (2013), *Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam*, thông qua ngày 28/11/2013.

[2] Quốc hội (2017), *Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật Hình sự số 100/2015/QH13*, Luật số 12/2017/QH14, ngày 20/6/2017.

[3] Quốc hội (2015), *Bộ luật Tố tụng hình sự*, Luật số 10/2015/QH13, ngày 27/11/2015.

[4] Quốc hội (2015), *Bộ luật Dân sự*, Luật số 91/2015/QH13, ngày 24/11/2015.

[5] Quốc hội (2012), *Bộ luật Lao động*, Luật số 10/2012/QH13, ngày 18/6/2012.

[6] Quốc hội (2016), *Luật Trẻ em*, Luật số 102/2016/QH13, ngày 5/4/2016.

[7] Quốc hội (2015), *Bộ luật Hình sự*, Số 100/2015/QH13, ngày 27/11/2015.

[8] Võ Khánh Vinh (chủ biên, 2011*), Cơ chế bảo đảm và bảo vệ quyền con người*, NXB Khoa học xã hội, Hà Nội.

[9] Võ Khánh Vinh (2021), *Áp dụng pháp luật hình sự: Những vấn đề lý luận và thực tiễn* (Giáo trình sau Đại học), NXB Khoa học xã hội, Hà Nội.

[10] Phan Anh Tuấn (2021), *Chính sách pháp luật hình sự Việt Nam đối với người chưa thành niên phạm tội*, Kỷ yếu Hội thảo quốc tế "*Tư pháp hình sự đối với người chưa thành niên*", Trường Đại học Luật Thành phố Hồ Chí Minh.